

Số: 05/2024/QĐST-LĐ

TP. Thái Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Bà Lê Thị Phương

**Thư ký phiên họp:** Bà Mai Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp:** Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-LĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2024/QĐST-LĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Chị Khiếu Thị T, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

**2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T (viết tắt: Công ty TNHH T)

Địa chỉ: Đường Lô x, đường B, khu công nghiệp N, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn K – Giám đốc nhân sự công ty TNHH T.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Vũ Thị Thanh H – Nhân viên nhân sự Công ty TNHH T.

2.2. Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình;

Địa chỉ: Số xx, đường L, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T- Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình.

2.3. Chị Khiếu Như H, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- *Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, Chị Khiếu Thị T trình bày:*

Tháng 6/2007, Chị Khiếu Thị T ký hợp đồng lao động với công ty TNHH T; địa chỉ lô 6, đường B, KCN N, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, công việc chính là công nhân may. Chị T không lưu giữ được hợp đồng lao động. Chị làm việc tại công ty TNHH T đến tháng 4/2009 thì nghỉ việc. Khi nghỉ việc, chị chưa lấy được sổ bảo hiểm xã hội đã đóng trong thời gian làm việc tại công ty này. Tuy nhiên thời điểm ký hợp đồng lao động, do không hiểu biết pháp luật nên Chị T đã mượn giấy tờ (chứng minh nhân dân) của chị gái là Khiếu Như H, sinh ngày 19/02/1985 để ký hợp đồng lao động với công ty T. Do đó trên hợp đồng mang tên là Khiếu Như H nhưng thực tế chị (Khiếu Thị T) mới là người ký kết hợp đồng với công ty TNHH T và làm việc tại công ty TNHH T trong thời gian nêu trên và sổ bảo hiểm xã hội mà Chị T đóng trong thời gian làm việc tại T cũng mang tên Khiếu Như H, có số sổ bảo hiểm xã hội là 26070118xx. Bản thân chị Khiếu Như H chưa từng làm việc tại công ty TNHH T.

Do đó Chị Khiếu Thị T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa chị (tên trên hợp đồng là Khiếu Như H) và công ty TNHH T trong thời gian từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 là vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, đề nghị điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm số 26070118xx từ tên Khiếu Như H sang tên chị là Khiếu Thị T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là công ty TNHH T trình bày:*

Về dữ liệu Hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH T và Chị Khiếu Thị T (mang tên Khiếu Như H) trong thời gian từ tháng 06/2007 đến tháng 04/2009), do hiện nay người lao động đã nghỉ việc tại công ty trên 10 năm, đã vượt quá quy định về thời gian lưu giữ hồ sơ nên hiện tại phía công ty không còn lưu trữ Hợp đồng lao động của công nhân trên. Về số tiền bảo hiểm công ty TNHH T đã đóng cho Chị Khiếu Thị T (mang tên Khiếu Như H) trong thời gian từ tháng 06/2007 đến tháng 04/2009, công ty đề nghị Tòa án làm việc với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình để phía cơ quan Bảo hiểm xã hội xác nhận, cung cấp thông tin số tiền cho chính xác.

Đối với việc Chị Khiếu Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH T và Chị Khiếu Thị T (mang tên Khiếu Như H) trong thời gian từ tháng 06/2007 đến tháng 04/2009, Công ty đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình trình bày:*

Bà Khiếu Như H, sinh ngày 19/02/1985, mã số BHXH 26070118xx có thời gian đóng BHXH, BHYT từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 là 01 năm 11 tháng và thời gian đóng BHTN từ tháng 01/2009 đến tháng 4/2009 là 4 tháng tại Công ty TNHH T do Bảo hiểm xã hội tỉnh quản lý thu. Tổng số tiền BHXH, BHYT, BHTN đã đóng là 4.602.177 đồng, trong đó người sử dụng lao động đóng 3.382.163 đồng, người lao động đóng 1.220.014 đồng.

Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình không có hồ sơ tham gia cũng như không thu BHXH, BHYT, BHTN đối với bà Khiếu Thị T, sinh năm 1990, thời gian từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 tại Công ty TNHH T.

Việc cung cấp Hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH T với bà Khiếu Như H từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009: Do thời gian đã lâu, chuyển kho lưu trữ hồ sơ nhiều lần, gặp mưa bão dẫn đến hồ sơ bị ẩm mốc, mỗi một nên hiện nay BHXH tỉnh không lưu giữ Hợp đồng lao động của người lao động.

Việc bà Khiếu Thị T trình bày cho bà Khiếu Như H mượn hồ sơ để giao kết hợp đồng lao động và đóng BHXH, BHYT, BHTN; nay bà Khiếu Thị T đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa bà Khiếu Thị T (bằng tên của bà Khiếu Như H) với Công ty TNHH T trong khoảng thời gian từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 vô hiệu, BHXH tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Khiếu Như H trình bày:*

Tháng 6/2007, Chị Khiếu Thị T (em gái của chị) ký hợp đồng lao động với công ty TNHH T. Chị làm việc tại công ty TNHH T đến tháng 4/2009 thì nghỉ việc tại công ty. Tuy nhiên thời điểm ký hợp đồng, do không hiểu biết pháp luật nên Chị T có mượn chứng minh nhân dân của chị và lấy tên của chị là Khiếu Như H, sinh ngày 19/02/1985 để ký hợp đồng lao động với công ty TNHH T. Do đó trên hợp đồng tên là Khiếu Như H nhưng thực tế Chị Khiếu Thị T mới là người làm việc tại công ty TNHH T trong thời gian nêu trên và đóng bảo hiểm xã hội, số sổ bảo hiểm xã hội là 26070118xx. Còn bản thân chị Hoa chưa từng có thời gian nào làm việc tại công ty TNHH T.

Thời gian này chị Hoa đang làm việc tại công ty I Việt Nam, tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình và cũng tham gia đóng bảo hiểm xã hội, số sổ 26060036xx. Hiện tại chị làm việc tại công ty Union, thôn Việt Cường, xã Việt Thuận, huyện V, tỉnh Thái Bình và vẫn đóng bảo hiểm xã hội với số sổ nêu trên (26060036xx).

Nay Chị Khiếu Thị T có đơn đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa Chị T và công ty TNHH T trong thời gian từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 là vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, đề nghị điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm số 26070118xx từ tên Khiếu Như H sang tên Khiếu Thị T. Chị Hoa hoàn toàn nhất trí với yêu cầu của Chị

Khiếu Thị T, đề nghị Tòa án chấp nhận.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:*

Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự; Điều 15, Điều 16, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của Chị Khiếu Thị T, tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH T và Chị Khiếu Thị T (hợp đồng lao động mang tên Khiếu Như H) trong thời gian từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 là vô hiệu, giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh hồ sơ cho phù hợp để đảm bảo, giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Chị Khiếu Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng và thời hiệu yêu cầu: Người yêu cầu (Chị Khiếu Thị T) gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người lao động ký Hợp đồng lao động với công ty TNHH T có địa chỉ tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Căn cứ điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, việc yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Về thời hiệu yêu cầu: Chị Khiếu Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa Chị T (Hợp đồng mang tên Khiếu Như H) và Công ty TNHH T trong thời gian từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 vô hiệu do bị lừa dối (vi phạm nguyên tắc trung thực). Theo quy định tại Điều 132 Bộ luật Bộ luật dân sự năm 2015 thì thời hiệu yêu cầu là 02 năm kể từ ngày bị lừa dối hoặc phải biết giao dịch được xác lập do bị lừa dối. Tuy nhiên do các đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu, nên yêu cầu của Chị T không bị coi là hết thời hiệu yêu cầu.

[2] Xét thấy việc Chị Khiếu Thị T mượn chứng minh nhân dân của chị Khiếu Như H để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH T là hành vi vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của Chị Khiếu Thị T là phù hợp pháp luật và cần được chấp nhận tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa công ty TNHH T và Chị Khiếu Thị T (mang tên trên hợp đồng là Khiếu Như H) trong thời gian từ tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 là vô hiệu.

[3] Đối với yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ: Xét thấy mặc dù có sự lừa dối khi ký hợp đồng lao động giữa Chị T(hồ sơ mượn tên chị Khiếu Như H) với Công ty TNHH T nhưng trên thực tế Chị T có làm việc tại công ty, có đóng bảo hiểm xã hội và quá trình làm việc công ty có đóng bảo hiểm cho Chị T(mang tên chị Khiếu Như H, số sổ bảo hiểm xã hội 26070118xx). Do vậy cần điều chỉnh tên Khiếu Như H trên sổ bảo hiểm xã hội số 26070118xx thành Khiếu Thị T. Chị T và chị Hoa có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin từ Khiếu Như H thành Khiếu Thị T.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Chị Khiếu Thị T.
2. Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn T và Chị Khiếu Thị T (lấy tên là Khiếu Như H) trong thời gian từ tháng tháng 6/2007 đến tháng 4/2009 là vô hiệu.
2. Giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Điều chỉnh thông tin nhân thân số sổ bảo hiểm xã hội 26070118xx từ Khiếu Như H, sinh ngày 19/02/1985, chứng minh nhân dân số: 1516078xx (do Công an tỉnh Thái Bình cấp) thành Khiếu Thị T, sinh ngày 17/02/1990, căn cước công dân số 0341900033xx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/12/2021. Chị Khiếu Như H và Chị Khiếu Thị T có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân từ Khiếu Như H thành Khiếu Thị T.
3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Khiếu Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng Chị T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001241 ngày 25/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.
4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Khiếu Thị T, chị Khiếu Như H, Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình, công ty TNHH T có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Thái Bình;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Thị Phụng**